KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin

Thực hiện Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 15/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin, Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 14/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích
   a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật, báo danh tính kịp thời, đúng bộ, thông nhất và hiệu quả;
   b) Xác định cơ chế phối hợp giữa các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tiến hành các hoạt động triển khai thi hành Luật tiếp cận thông tin trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Yêu cầu
   a) Các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan chủ động, tích cực triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, báo danh chất lượng và tiến độ hoàn thành công việc, sau ngày 01/7/2018, Luật tiếp cận thông tin được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh;
   b) Báo danh sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Triển khai phổ biến, tuyên truyền:
   a) Tổ chức quán triệt việc thi hành, phổ biến và tập huấn về các nội dung của Luật.
      - Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh (giao Sở Tư pháp tham mưu triển khai).
      - Thời gian thực hiện: từ Quý III năm 2017.
   b) Tiếp tục quán triệt nội dung và tính thân các quy định của Luật tiếp cận thông tin bằng các hình thức, biện pháp phù hợp, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về quyền và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và công dân trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin.
      - Hình thức tuyên truyền: thông qua sinh hoạt ngày pháp luật, cuộc họp, hội nghị của cơ quan; trên các phương tiện thông tin đại chúng.
- Cơ quan thực hiện: Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Tổ chức ra soát các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quyền tiếp cận thông tin của công dân; để kịp thời tự minh hoạ để xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm phù hợp với Điều 3 của Luật tiếp cận thông tin
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp (lần đầu mối tổng hợp kết quả ra soát, báo cáo UBND tỉnh).
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố (trực tiếp thực hiện việc ra soát, gửi kết quả ra soát về Sở Tư pháp).
- Thời gian hoàn thành: Quý IV năm 2017
- Sản phẩm: Báo cáo về kết quả ra soát trình Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Xây dựng và ban hành Quy chế nội bộ của các cơ quan để thực hiện việc cung cấp thông tin theo quy định của Luật
- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

4. Văn hành Công thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp thông tin, bảo đảm thông tin có hệ thống, đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ dàng trao đổi
   a) Văn hành Công thông tin điện tử tỉnh:
   - Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông.
   - Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các Sở, ngành liên quan khác.
   - Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
   b) Văn hành Trang thông tin điện tử
   - Cơ quan chủ trì: Các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
   - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
   - Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
   c) Rà soát, phân loại, lập danh mục các thông tin phải được công khai và thông tin không được công khai; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan có trách nhiệm cung cấp, không cung cấp; duy trì, lưu giữ, cập nhật cơ sở dữ liệu thông tin do cơ quan minh tao ra
   - Cơ quan chủ trì: các Sở, ban, ngành tỉnh, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.
   - Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.
   - Thời gian thực hiện: Thường xuyên.
d) Số hóa các văn bản, hồ sơ, tài liệu và kết nối với mạng điện tử trên toàn quốc để có thể truy cập thông tin để đăng tải các hệ thống khác nhau nhằm tăng cường cung cấp thông tin qua mạng điện tử

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông
- Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành tỉnh, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện:
  + Đối với các thông tin đã được tạo ra trước thời điểm Luật có hiệu lực: Tiếp nhận hồ sơ theo quy định của pháp luật về lưu trữ và lộ trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
  + Đối với các thông tin được tạo ra sau khi Luật có hiệu lực: Thường xuyên số hóa và ngay sau khi thông tin được tạo ra.

5. Rà soát, kiến toàn, bộ tri hợp lý đơn vị, bộ phận hoặc người làm đầu mối cung cấp thông tin và phục vụ cho việc cung cấp thông tin

Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã:
- Rà soát đối nội các, bộ, công chức, viên chức để bố trí bộ phận hoặc cán bộ, công chức, viên chức đủ năng lực, trình độ làm đầu mối cung cấp thông tin; ưu tiên bố trí những người có kinh nghiệm làm công tác pháp luật hoặc tin học.
- Cùng có kiến toàn công tác vấn thư lưu trữ, thông kê phục vụ cho việc cung cấp thông tin.

- Thời gian thực hiện: Quy IV năm 2017.

6. Tổ chức tập huấn chuyển số về các nội dung của Luật:
- Tổ chức tập huấn chuyển số về việc cung cấp thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức làm đầu mối cung cấp thông tin.
- Cơ quan chủ trì: S (--)
- Cơ quan phối hợp: các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã.
- Thời gian thực hiện: quý I, II năm 2018

III. TÔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan:
   a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công trong kế hoạch này, triển khai đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và hiệu quả.
   b) Triển khai các biện pháp bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân, bố trí nguồn lực thích đáng cho việc triển khai và thực hiện các nhiệm vụ sau:
      - Phân công, bố trí cơ quan, đơn vị trực thuộc, công chức, viên chức đáp ứng đủ năng lực, trình độ để làm đầu mối cung cấp thông tin và phục vụ cho việc cung cấp thông tin (sau khi có kết quả rà soát tại khoản 5 mục II của Kế hoạch này).
      - Bộ trí hợp lý nội tiếp công dân để cung cấp thông tin phù hợp với điều kiện từng cơ quan.
Trang bị các phương tiện kỹ thuật, công nghệ thông tin và điều kiện cần thiết khác để đáp ứng kịp thời yêu cầu cung cấp thông tin của công dân tại trụ sở cơ quan và qua mạng điện tử.

Hoàn thành việc lập Danh mục thông tin phải được công khai; đăng tải Danh mục trên cổng thông tin điện tử của tỉnh; trang thông tin điện tử các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã (nếu có trang thông tin điện tử) trước khi Luật tiếp cận thông tin có hiệu lực 30 ngày (trước ngày 01/6/2018); thường xuyên cập nhật và công khai thông tin đúng thời điểm, thời hạn và hình thức theo Danh mục thông tin.

Rà soát, phân loại, kiểm tra và bảo đảm tính-bind và thông tin trước khi cung cấp; kịp thời xem xét, cân nhắc lợi ích của việc cung cấp thông tin nhằm bảo đảm lợi ích công cộng, sức khỏe công đồng.

Tăng cường cung cấp thông tin qua hoạt động của người phát ngôn của cơ quan nhà nước và phương tiện thông tin đại chúng.

2. Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ tại mục II, khoản 1 mục III của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị sau đây có trách nhiệm:

a) Sở Tư pháp: Theo dõi, đôn đốc các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp về kết quả thực hiện Kế hoạch này.

b) Sở Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn thực hiện các nội dung tại khoản 4 mục II, các nội dung có liên quan tại điểm b khoản 1 mục III của Kế hoạch.

c) Sở Tài chính, Sở Nội vụ và UBND cấp huyện, cấp xã báo đảm kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã.


Đối với các hoạt động triển khai trong năm 2017, các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã được phân công thực hiện có trách nhiệm dự toán bộ sung và sắp xếp, bố trí trong nguồn ngân sách năm 2017 để tổ chức thực hiện.

Cần cười nội dung kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai theo cấp thi hành Luật tiếp cận thông tin tại cơ quan, đơn vị mình. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn và định kỳ 6 tháng, nhằm gửi báo cáo kết quả triển khai về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận: (báo cáo)
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HDND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở, Ban, ngành cấp tỉnh;
- HDND, UBND các huyện, thành phố;
- HDND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- VPUB: LD;
- Lưu: VT, NC. DDM

CHỦ TỊCH

Lưu Xuân Vinh